|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ TỈNH LÂM ĐỒNG**  Bản án số: 68 /2022/HS - ST Ngày: 29/11/2022 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

# NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ – TỈNH LÂM ĐỒNG**

## *- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Phạm Thị Thúy

*Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Thạch Thị Lan Nhung

Bà Ngô Thị Luân

* ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Sơn Linh **–** là Thư ký Toà án nhân dân huyện Lâm Hà.

## *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa:*

Bà Trần Duy Hoàng Thao **-** Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **K’D**; sinh năm: 1993; tại: Lâm Đồng; Nơi ĐKHKTT: thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Chỗ ở: thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: K’ho; giới tính: nam; tôn giáo: tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông K’T và bà K’J (K’G); tiền án: không; tiền sự: Ngày 25/6/2021 bị Công an huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 2.500.000đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2021, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lâm Hà; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.
2. **K’T**; sinh năm: 2001; tại: Lâm Đồng; Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: thôn L, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Mạ; giới tính: nam; tôn giáo: tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông K’S và bà K’N; có vợ là Cơ Liêng K’L; bị cáo có 01 người con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2021, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lâm Hà; Bị cáo có mặt tại

phiên tòa.

* + Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án

+ Anh K’H, sinh ngày: 25/10/2006.

Địa chỉ: thôn L, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

* + Người đại diện hợp pháp cho anh K’H: ông K’H, sinh năm: 1986. Địa chỉ: thôn L, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

+ Anh Huỳnh Kim N, sinh năm: 1994.

Địa chỉ: thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

* + Người làm chứng: ông Lò Đức D, sinh năm: 1966. (anh K’H, ông K’H, ông D có mặt; anh N vắng mặt)

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 30/12/2021, K’H và K’T cùng trú tại thôn L, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng đi đến nhà của K’D, tại thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng để mua xe máy cho K’H. Khi đến nhà D, do chưa có xe nên T, H và D tổ chức ăn nhậu. Sau khi ăn uống xong thì T hỏi D có khói không (tức là hỏi có ma túy không), D nói hết rồi, có chơi thì tất cả cùng góp tiền để D mua ma túy về sử dụng chung. Nghe D nói vậy, T hỏi mượn tiền H để góp tiền mua ma túy thì H đồng ý. H đưa cho T 200.000 đồng trong đó cho T mượn 100.000 đồng, còn H góp 100.000 đồng. T đưa cho D 200.000 đồng, D góp 200.000 đồng và hẹn ngày hôm sau D đi mua ma túy về sử dụng.

Đến trưa ngày 31/12/2021, D một mình đi đến đoạn đường “Dốc đá” thuộc tổ dân phố S, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng tìm mua ma túy của một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch thường gọi là Hoàng Lão Tà với số tiền

400.000 đồng mà T, H, D đã góp trước đó. Sau khi gặp và đưa tiền cho Hoàng Lão Tà thì Hoàng Lão Tà đưa qua cửa sổ cho D một gói nylon bên trong chứa ma túy đá. D cầm gói ma túy vừa mua được mang về nhà để ở chiếu trong phòng ngủ của nhà D. Sau đó, D dùng một ống thủy tinh và chai nước bằng nhựa chế thành “nỏ” (dụng cụ sử dụng ma túy đá) đã có sẵn trước đó, rồi D đổ ma túy vào trong nỏ một mình sử dụng ma túy, lúc này T và H đang ăn uống, không sử dụng ma túy cùng D. Khi D sử dụng gần hết ma túy trong nỏ, thì thấy không đủ cho T và H sử dụng nên D tiếp tục tự đi ra chỗ Hoàng Lão Tà tiếp tục mua ma túy với số tiền 200.000 đồng (đây là số tiền của D) rồi mang về nhà.

Khoảng 18 giờ cùng ngày, D lấy số ma túy mua được bỏ vào nỏ để cùng với T, H sử dụng. H sử dụng ma túy một lúc mệt nên đi ngủ. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, D thấy ma túy còn ít nên tiếp tục đi đến nhà Hoàng Lão Tà mua thêm ma túy với số tiền 200.000 đồng (đây cũng là số tiền của D). Sau khi mua được ma túy, D mang về nhà đặt trên chiếu trong phòng ngủ nhưng chưa mang ra sử dụng. D tiếp tục ngồi sử dụng ma túy còn lại trong nỏ cùng T. Khoảng 23 giờ cùng ngày, D và T vẫn đang ngồi sử dụng ma túy thì bạn của D là Huỳnh Kim Nguyên đến chơi rồi cũng ngồi sử dụng ma túy cùng D và T. Nguyên có đưa cho D số tiền 100.000 đồng tiền sử dụng ma túy nhưng D không lấy. Nguyên đưa D một card điện thoại mạng Mobifone mệnh giá 50.000 đồng thì D lấy và nạp vào điện thoại của mình. Đến khoảng 23 giờ 30 cùng ngày, khi D, T, Nguyên chuẩn bị lấy gói ma túy để trên chiếu do D mua mang ra sử dụng tiếp thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang, niêm phong thu giữ toàn tang vật.

Ngày 01/01/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Hà tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Đức Hoàng (thường gọi là Hoàng Lão Tà) thì phát hiện 01 gói nylon trong ống nhựa màu hồng để ở đuôi nệm trên gác, 01 gói nylon trước thềm nhà Hoàng. Quá trình làm việc, Hoàng không thừa nhận việc đã bán ma túy cho K’ D vào ngày 31/12/2021. Cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm Hà cho tiến hành đối chất giữa D và Hoàng, đồng thời cho nhận dạng nhưng K’ D không xác định được người bán ma túy cho D. Do đó không có căn cứ chứng minh người bán ma túy cho D là Trần Đức Hoàng, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm Hà đã tách hành vi của Trần Đức Hoàng ra một vụ án khác để xử lý theo quy định.

Vật chứng thu giữ gồm:

* 01 túi nylon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy. 02 túi nylon trong suốt thu giữ tại nhà K’ D.
* 01 thẻ cào Mobifone đã qua sử dụng, 01 bình ga mini gắn đầu khò. 01 chai nhựa có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn một ống hút nhựa màu đen và một cóng thủy tinh. 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu tím đen đã qua sử dụng của K’ T.

Bản kết luận số 01/GĐ-PC09 ngày 06/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1737g (không phẩy một bảy ba bảy gam) loại Methamphetamine.

*Methamphetamine là chất Ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ.*

Tại bản cáo trạng số 50/CT-VKS ngày 12/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà để xét xử các bị can K’D, K’T về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo K’D, K’T về tội : “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo K’D từ 05 đến 06 năm tù;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo K’T từ 03 đến 04 năm tù.

Về xử lý vật chứng và án phí đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo xác định quá trình điều tra các bị cáo không bị ép cung, dùng nhục hình và lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra là đúng với diễn biến sự việc xảy ra. Các bị cáo đồng ý với cáo trạng truy tố và không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận: Vào các ngày 30 và ngày 31/12/2021, bị cáo K’D, K’T cùng với K’H góp tiền mua ma túy về sử dụng. Bị cáo K’D là người trực tiếp đi mua ma túy 03 lần với tổng số tiền là 800.000đồng và dùng dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn tại nhà bị cáo để cả ba cùng sử dụng ma túy, khi bị phát hiện thu giữ tại hiện trường số ma túy sau khi các bị cáo sử dụng

còn lại có tổng khối lượng là 0,1737g (không phẩy một bảy ba bảy gam) loại Methamphetamine.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cùng các tài liệu chứng cứ khác được phản ánh trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo K’D, K’T phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo đều là những người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo biết rõ việc mua bán, cung cấp ma túy, địa điểm, phương tiện, dụng cụ... để thực hiện việc sử dụng trái phép chất ma túy là những hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, đồng thời còn tác động xấu đến tình hình trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Bởi vì, ma túy là loại độc dược, gây ra nhiều tác hại đối với người sử dụng và còn là nguyên nhân gây ra nhiều căn bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác, đồng thời cũng là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Chính vì vậy, Nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy, về hình phạt đối với loại tội phạm này cũng rất nghiêm khắc. Tuy nhiên, để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy, các bị cáo đã không nghĩ đến tác hại của loại độc dược này đối với chính bản thân mình mà mua ma túy và tổ chức để sử dụng ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang.

[4]. Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, được thể hiện qua vai trò của từng bị cáo trong vụ án như sau:

Bị cáo K’D là người khởi xướng việc góp tiền mua ma túy về sử dụng chung và trực tiếp đi mua ma túy, sử dụng nhà của mình và chuẩn bị dụng cụ để sử dụng ma túy, cụ thể:

Sau khi ăn uống xong K’T hỏi K’D có khói không (tức hỏi có ma túy không), D nói hết rồi có chơi thì cùng góp tiền để D đi mua ma túy về sử dụng chung, sau khi bị cáo T và H cùng góp tiền thì bị cáo cầm tiền đi mua ma túy, sử dụng phòng ngủ của nhà mình và dùng một ống thủy tinh và chai nước bằng nhựa chế thành “nỏ” để sử dụng ma túy. Bị cáo T là người cùng góp tiền để bị

cáo D đi mua ma túy về cùng sử dụng. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

[5]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Xét thấy, bị cáo K’D có nhân thân không tốt, cụ thể ngày 25/6/2021 bị Công an huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 2.500.000đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác, bi cáo chưa nộp phạt lại tiếp tục phạm tội chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật. Nhưng bị cáo phạm tội lần này không thuộc trường hợp bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đồng thời, khi quyết định hình phạt cần xem xét các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi đã thực hiện, các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 cho hai bị cáo.

[6]. Căn cứ tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy không nhằm mục đích vụ lợi, các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó, cần chấp nhận một phần quan điểm luận tội và đề xuất mức hình phạt đối với các bị cáo của đại diện Viện kiểm sát huyện Lâm Hà đề xuất tại phiên tòa, cần xử lý bị cáo K’D với khung hình phạt cao hơn bị cáo K’T, bởi bị cáo K’T là người chưa có tiền án tiền sự, tham gia với vai trò đồng phạm trong vụ án nên cần áp dụng khoản 2 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo với mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố. Đồng thời, phải cách ly hai bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân lương thiện, sống biết tuân thủ pháp luật cũng như răn đe phòng ngừa chung; nhằm tạo sự chuyển biến tích cực trong công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn huyện Lâm Hà.

Đối với đề nghị của Viện kiểm sát về việc áp dụng khoản 2 Điều 54 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo K’D là không có cơ sở chấp nhận, bởi vì bị cáo K’D là người chủ mưu, giữ vai trò chính trong vụ án và bị cáo không có hai tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì ngoài hình phạt chính ra, các bị cáo K’D và K’T còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Xét thấy, quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được các bị cáo có thu lợi gì từ việc tổ chức sử dụng trái phép

chất ma túy nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7]. Đối với đối tượng K’H do khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 16 tuổi nên không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà đã chuyển hồ sơ để xử lý hành chính. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với Huỳnh Kim Nguyên là người sử dụng trái phép chất ma túy, không có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà không có căn cứ xử lý hình sự mà đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/NĐ- CP. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người bán ma túy cho K’D cơ quan điều tra chưa có đầy đủ căn cứ để chứng minh đó là Trần Đức Hoàng và hành vi của Trần Đức Hoàng đã được khởi tố thành một vụ án khác. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8].Về xử lý vật chứng:

Đối với 01(một) bình ga minni có gắn đầu khò; 01(một) chai nhựa có nắp màu đỏ trên nắp có một ống hút nhựa màu đen và 01 cóng thủy tinh. Đây là dụng cụ các bị cáo đã sử dụng vào mục đích thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 phong bì được niêm phong ghi số 01/GĐ-PC09 có chữ ký của, Võ Như Thuận, Hoàng Thị Thanh Hà, Hoàng Công Phụng và hình dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng bao gồm phong bì đựng bao gói vật chứng trước giám định và phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, đây là phong bì đựng chất ma túy nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01(một) điện thoại di động oppo màu tím đen thu giữ của K’T. Quá trình thu giữ và tại phiên tòa không chứng minh được bị cáo K’T đã sử dụng điện thoại vào mục đích phạm tội nên cần tuyên trả lại điện thoại nói trên cho bị cáo K’T là phù hợp.

Đối với 01 (một) thẻ cào Mobifone đã qua sử dụng và 01 túi nylon trong suốt không còn giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp và quản lý án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

# QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo K’D, K’Thien phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

* Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo K’D 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2021.

* Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo bị cáo K’T 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2021.

1. Xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Tuyên:

* 1. Tịch thu tiêu hủy: 01(một) bình ga minni có gắn đầu khò; 01(một) chai nhựa có nắp màu đỏ trên nắp có gắn một ống hút nhựa màu đen và 01 cóng thủy tinh; 01 phong bì được niêm phong ghi số 01/GĐ-PC09 có chữ ký của, Võ Như Thuận, Hoàng Thị Thanh Hà, Hoàng Công Phụng và hình dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng bao gồm phong bì đựng bao gói vật chứng trước giám định và phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 (một) thẻ cào Mobifone đã qua sử dụng và 01 túi nylon trong suốt2.
  2. Trả cho bị cáo K’T 01 điện thoại di động oppo màu tím đen; điện thoại đã qua sử dụng.

(Tất cả có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 20/9/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà).

1. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp và quản lý án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo mỗi người phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên

án sơ thẩm (29/11/2022), riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:**   * TAND tỉnh Lâm Đồng (02); * Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng; * VKS, CA huyện Lâm Hà; * VKSND tỉnh Lâm Đồng; * Chi cục THADS huyện Lâm Hà; * Bị cáo; người tham gia tố tụng; * Lưu HS - BP. | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  **Phạm Thị Thúy** |